

Số: 29/2025/QĐST-HNGĐ

Thanh Hóa, ngày 29 tháng 8 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN GIỮA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - THANH HÓA

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Lan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Hữu Thủy và ông Nguyễn Bá Long

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 02/2025/TLST-HNGĐ, ngày 07 tháng 7 năm 2025.

Căn cứ vào điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 8 Điều 26, khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý về án phí, lệ phí Tòa án.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Trần Đình M, sinh năm: 1983;

Số CCCD: 038083045575, cấp ngày 11/8/2021

Bị đơn: Chị Lê Thị H, sinh năm 1986

Số CCCD: 038186033848; cấp ngày 12/8/2021

Đ cùng địa chỉ: Thôn D, xã T, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Đình M và chị Lê Thị H.

- *Về con chung:* Vợ chồng có 02 con chung là Trần Đình Đ1, sinh ngày 02/11/2007 và Trần Thị Ánh T, sinh ngày 11/2/2009.

Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự thỏa thuận về việc giao và nuôi con chung như sau:

Giao cả hai con chung cho chị Lê Thị H trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Trần Đình M cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H mỗi cháu 2.000.000đ/ 01 tháng, kể từ tháng 9 năm 2025 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Anh Trần Đình M được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản và phân nợ*: Các đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết.

- *Về án phí*: Anh Trần Đình M phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm và 300.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Tổng 2 khoản là 600.000đ, được trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng là 300.000đ tại biên lai số 0004604 ngày 04 tháng 7 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa. Số tiền còn phải nộp là 300.000đ

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận :

- Tòa án tỉnh Thanh Hóa;
- VKS Khu vực 3 – Thanh Hóa;
- THA dân sự tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã Thiệu Trung;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lê Thị Lan